

Số: 05/2025/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 15 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 158, 166, 175, 176 và Điều 221 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 99, 100, 166, 167, 170 và Điều 203 Luật đất đai năm 2013.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1979

Ông Hoàng N, sinh năm 1976

HKTT: Tổ MK, khu Đ, phường TC, tỉnh Quảng Ninh.

HKTT cũ: Tổ MK, khu Đ, phường HK, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Số nhà bp, đường HL, phường BC, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ cũ: Số nhà bp, đường HL, phường BC, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1983.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Tiến D, sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: Thôn LC, xã TL, tỉnh Hưng Yên.

Cùng địa chỉ cũ: Thôn LC, xã ThL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về đất:

Các đương sự thống nhất vợ chồng ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị H1 đã chuyển nhượng cho vợ chồng Ông Hoàng N và bà Đoàn Thị H thửa đất số 65, tờ bản đồ số 20, địa chỉ: Thôn LC, xã ThL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên (nay là Thôn

LC, xã TL, tỉnh Hưng Yên), diện tích 538,2m², mục đích sử dụng: 200m² đất ở tại nông thôn; 293,0m² đất trồng cây lâu năm; 45,2m² đất trồng cây hàng năm. Năm 2022 ông D, bà H1 trước khi chuyển nhượng cho ông N và bà H đã hiến 37,9 m² đất trồng cây lâu năm (cụ thể rộng 1,0m - giáp đường bê tông và cạnh dài song song so với cạnh thửa phía tây của thửa đất) cho tập thể để làm hệ thống giao thông thủy lợi trong khu dân cư.

Diện tích đất thực tế vợ chồng Ông Hoàng N và bà Đoàn Thị H được quyền sử dụng theo hiện trạng là 494,2m² mục đích sử dụng: 200m² đất ở tại nông thôn; 249,0m² đất trồng cây lâu năm; 45,2m² đất trồng cây hàng năm

(Có sơ đồ hiện trạng thửa đất và hình thể chi tiết diện tích đất hiến cho tập thể kèm theo)

2.2 . Về án phí:

Ông Hoàng N và bà Đoàn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông N, bà H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24 số 0001126 ngày 28/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TL, nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Hưng Yên. Ông N, bà H đã nộp đủ án phí.

Hoàn trả Ông Hoàng N, bà Đoàn Thị H số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND Khu vực 1-Hưng Yên;
- Phòng THADS Khu vực 1-Hưng Yên;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- UBND xã TL;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý

SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG

Thửa đất số 65 tờ bản đồ số 20
và hình thể chi tiết diện tích đất ông D hiến cho tập thể
Kèm theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự
số: 05/2025/QĐST-DS ngày 15/8/2025.

THẨM PHÁN